

CP, ngày 22 tháng 5 năm 2021

Số: 129/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị TTTH, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 5, khu 2, phường CT, thành phố CP, tỉnh QN.

Bị đơn: Anh NVH, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 5, khu 2, phường CT, thành phố CP, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị TTTH và anh NVH.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị TTTH và anh NVH cùng thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị TTTH và anh NVH có 02 con NTH, sinh ngày 08/01/2008 và NTD, sinh ngày 26/9/2010. Chị TTTH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh NVH cấp dưỡng cho 02 con mỗi tháng 3.000.000đồng (mỗi con 1.500.000đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); Anh NVH có quyền, nghĩa vụ thăm nom 02 con mà không ai được cản trở.
 - Về tài sản và vay nợ chung: Chị TTTH và anh NVH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị TTTH tự nguyện chịu án phí ly hôn 150.000đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị Hà đã nộp theo biên lai thu số 0005822 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP. Chị TTTH đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND tp.CP;
- CCTHADS tp.CP;
- UBND phường CT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

T T T